TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2019/HS-ST
Ngày 13-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Thị Duyện

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Thu

Bà Nguyễn Thúy Phương

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Thào - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2019/TLST-HS, ngày 18 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Lộc Văn S, sinh ngày 09 tháng 9 năm 1977 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lộc Trung Th (Lộc Văn P) và bà Nông Thị Kh (đã chết); có vợ Chu Thị E và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý hình sự; bị bắt tạm giữ từ ngày 24/7/2019 đến ngày 30/7/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Long Văn X, sinh ngày 13 tháng 6 năm 1989 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Long Văn Th và bà Chu Thị Ph; có vợ Lý Thị Ng và 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý hình sự; bị cáo là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 108-QĐ/UBKTHU ngày 23/10/2019 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy C, tỉnh Lạng Sơn; bị bắt tạm giữ

từ ngày 24/7/2019 đến ngày 30/7/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Mã Văn H, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1990 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mã Văn B (đã chết) và bà Trần Thị Ph; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý hình sự; bị bắt tạm giữ từ ngày 24/7/2019 đến ngày 30/7/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Long Văn S, sinh ngày 25 tháng 3 năm 1998 tại huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Long Văn Th (đã chết) và bà Chu Thị Ch; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý hình sự; bị bắt tạm giữ từ ngày 24/7/2019 đến ngày 30/7/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Long Văn Q, sinh ngày 30 tháng 4 năm 1991 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Long Văn Th và bà Chu Thị Ph; có vợ Lý Thị Q và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý hình sự; bị bắt tạm giữ từ ngày 24/7/2019 đến ngày 30/7/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

6. Lộc Văn H, sinh ngày 17 tháng 8 năm 1987 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lộc Văn Kh (đã chết) và bà Hứa Thị D; có vợ Hoàng Thị D và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý hình sự; bị bắt tạm giữ từ ngày 24/7/2019 đến ngày 30/7/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

7. Mông Văn T, sinh ngày 24 tháng 4 năm 1988 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mông Văn Th và bà Hoàng Thị D2; có vợ Nông Thị Th và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý hình sự; bị bắt tạm giữ từ ngày 24/7/2019 đến ngày 30/7/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

8. Lộc Văn Th, sinh ngày 19 tháng 8 năm 1991 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lộc Văn P và bà Lăng Thị Ng; có vợ Hoàng Thị H và 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý hình sự; bị bắt tạm giữ từ ngày 24/7/2019 đến ngày 30/7/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác*:

Người làm chứng:

1. Anh Lộc Văn S; có mặt

2. Anh Long Văn Đ; có mặt

Người chứng kiến: Ông Long Văn Ch; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 23/7/2019, Lộc Văn S, Long Văn X, Mã Văn H, Long Văn S, Long Văn Q, Mông Văn T, Lộc Văn H và Lộc Văn Th ngồi uống nước tại cửa hàng của Long Văn Đ thuộc Thôn B, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn và rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi bài được thua bằng tiền. Vì nhà của anh Long Văn Đ bán hàng tạp hóa có sẵn bài tú lơ khơ, nên Mông Văn T lấy một bộ bài rồi cả nhóm tập trung ngồi đánh bạc tại chiếc giường kê tại góc bên trái của cửa hàng anh Long Văn Đ để chơi bài ăn tiền dưới hình thức ba cây Trung Quốc, cách chơi như sau: Mỗi người mở cửa chơi tự đặt cược bài của mình với số tiền từ 10.000 đồng trở lên. Dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia lần lượt mỗi người 03 quân bài, mỗi người tự xem bài của mình và tính điểm. Các quân bài từ Át đến 9 tương ứng từ 1 đến 9 điểm, quân 10, J, Q, K tính 0 điểm. Thứ tự điểm bài từ thấp nhất đến cao nhất như sau: Bài 0 điểm thấp nhất đến bài 9 điểm, bài có 03 quân hình người thì cao điểm nhất. Nếu bằng điểm nhau hoặc cùng có 03 quân hình người thì so sánh quân bài cao nhất từ Át đến 9, 10, J, Q, K. Nếu cùng quân bài thì so sánh chất theo thứ tự bích, tép, cơ, rô. Sau khi tính điểm, mọi người cùng lật bài ra để so sánh. Những người cao điểm được gấp đôi số tiền cược lấy từ những người thấp điểm theo thứ tự như sau: Người cao điểm nhất lấy tiền cược của người thấp điểm nhất, nếu không đủ thì lấy tiền từ người thấp điểm thứ hai, thứ ba. Nếu người thấp điểm nhất bù tiền cho người cao điểm nhất còn thừa tiền thì tiếp tục bù tiền cho người cao điểm thứ hai, thứ ba, lần lượt như vậy cho đến khi tất cả người chơi bù hết số tiền thì ván bài kết thúc. Quá trình chơi Long Văn X, Lộc Văn S, Lộc Văn H, Mông Văn T, Long Văn Q, Mã Văn H theo thứ tự ngồi mở 06 cửa chơi chính, còn Long Văn S và Lộc Văn Th ngồi phía sau ké cửa những người chơi chính.

Trong lúc các bị cáo đang ngồi chơi thì Long Văn Đ từ nhà đi ra cửa hàng, thấy các bị cáo đang đánh bạc Long Văn Đ nhắc nhở mọi người không cho đánh bạc, sau đó Long Văn Đ ra sân ngồi khâu bao đựng hồi, mặc dù được chủ nhà nhắc

nhở nhưng không thấy chủ nhà các bị cáo vẫn tiếp tục chơi. Đến 21 giờ 00 phút ngày 23/7/2019 khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang.

Tang vật thu giữ trên chiếu bạc 1.380.000 đồng, 52 quân bài tú lơ khơ;

Thu trên người các bị cáo: Lộc Văn S 810.000 đồng, Long Văn X 1.700.000 đồng, Mã Văn H 1.000.000 đồng, Long Văn S 500.000 đồng, Long Văn Q 200.000 đồng, Mông Văn T 900.000 đồng và Lộc Văn H 800.000 đồng.

Quá trình điều tra đã xác định ngoài số tiền 1.380.000 đồng thu trên chiếu bạc thì số tiền 5.910.000 đồng thu giữ trên người các bị cáo đều dùng vào mục đích đánh bạc.

Đối với Long Văn Đ, quá trình điều tra xác định Long Văn Đ là chủ quán nhưng không tham gia đánh bạc, không tổ chức cảnh giới và thu tiền của các bị cáo, nên không đủ căn cứ xử lý hình sự. Công an huyện Cao Lộc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Long Văn Đ.

Tại Kết luận giám định số 251/KLGĐ-PC09 ngày 30/8/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền thu giữ trên chiếu bạc và trên người các bị cáo đều là tiền thật.

Vật chứng thu giữ trong vụ án đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 17/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc đã truy tố các bị cáo Lộc Văn S, Long Văn X, Mã Văn H, Long Văn S, Long Văn Q, Mông Văn T, Lộc Văn H và Lộc Văn Th về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lộc Văn S, Long Văn X, Mã Văn H, Long Văn S, Long Văn Q, Lộc Văn H và Lộc Văn Th. Bị cáo Long Văn X được áp dụng thêm điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lộc Văn H, bị cáo Lộc Văn S được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Lộc Văn S, Long Văn X, Mã Văn H, Long Văn S, Long Văn Q, Mông Văn T, Lộc Văn H và Lộc Văn Th phạm tội Đánh bạc.

+ Xử phạt các bị cáo Mã Văn H, Mông Văn T và Long Văn Q mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú của các bị cáo giám sát, giáo dục.

+ Xử phạt các bị cáo Lộc Văn S, Long Văn X, Lộc Văn H và Long Văn S mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú của các bị cáo giám sát, giáo dục.

+ Xử phạt bị cáo Lộc Văn Th từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú của bị cáo giám sát, giáo dục.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng, vì theo biên bản xác minh các bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, riêng bị cáo Mông Văn T gia đình thuộc hộ nghèo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 7.290.000 đồng, trong đó 1.380.000 đồng thu trên chiếu bạc và 5.910.000 đồng thu trên người các bị cáo (Lộc Văn S 810.000 đồng, Long Văn X 1.700.000 đồng, Mã Văn H 1.000.000 đồng, Long Văn S 500.000 đồng, Long Văn Q 200.000 đồng, Mông Văn T 900.000 đồng và Lộc Văn H 800.000 đồng).

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân, 01 (một) chiếu.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng các bị cáo chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản bắt quả tang và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 23/7/2019, tại cửa hàng tạp hóa của anh Long Văn Đ ở Thôn B, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn các bị cáo Lộc Văn S, Long Văn X, Mã Văn H, Long Văn S, Long Văn Q, Mông Văn T, Lộc Văn H và Lộc Văn Th cùng nhau đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi ba cây Trung Quốc. Đến 21 giờ 00 phút ngày 23/7/2019 thì bị Tổ công tác Công an huyện C đang làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.380.000 đồng và thu trên người các bị cáo số tiền sử dụng để đánh bạc là 5.910.000 đồng. Như vậy xác định số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 7.290.000 đồng.

[3] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 23/7/2019; phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Lộc Văn S, Long Văn X, Mã Văn H, Long Văn S, Long Văn Q, Mông Văn T, Lộc Văn H và Lộc Văn Th phạm tội đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 của

Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc truy tố các bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo gây ra không những vi phạm về quản lý hành chính của Nhà nước đã được pháp luật quy định mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Các bị cáo là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của mình gây ra, nhằm để răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Vụ án này có đồng phạm nhưng mang tính chất đồng phạm giản đơn, không có người đứng ra tổ chức; xét về tính chất vai trò tham gia đánh bạc của các bị cáo thì thấy bị cáo Lộc Văn Th khi tham gia đánh bạc chỉ có 40.000 đồng chơi ké cửa bị thua hết, nên vai trò của bị cáo là thứ yếu trong vụ án, các bị cáo còn lại đều có vai trò ngang nhau, nhưng để cá thể hóa hình phạt, các mức án thỏa đáng đối với từng bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo để có mức án cho phù hợp.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra có bị cáo Long Văn X được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn tặng giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi phát triển kinh tế hộ gia đình năm 2016, nên bị cáo Long Văn X được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lộc Văn S có bố đẻ là ông Lộc Trung Th (Lộc Văn P) được tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhất, bị cáo Lộc Văn H là cháu của Liệt sĩ Lộc Văn S là người đang trực tiếp thờ cúng Liệt sĩ Lộc Văn S, nên bị cáo Lộc Văn S, bị cáo Lộc Văn H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo đều là thành phần nhân dân lao động, không có tiền án, tiền sự, nên xác định các bị cáo có nhân thân tốt.

[9] Xét thấy các bị cáo có nơi thường trú ổn định rõ ràng, luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc không nhiều, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội; thời gian các bị cáo bị tạm giữ là 06 ngày (từ ngày 24/7/2019 đến ngày 30/7/2019) được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, cứ 01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ (06 x 03 = 18).

[10] Xét thấy các bị cáo nghề nghiệp làm ruộng và lao động tự do, việc làm không ổn định, nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo và các bị cáo cũng không phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ vì các bị cáo còn phải lao động nuôi sống bản thân và gia đình.

[11] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Mông Văn T thuộc gia đình hộ nghèo, các bị cáo Lộc Văn S, Long Văn X, Mã Văn H, Long Văn S, Long Văn Q, Lộc Văn H và Lộc Văn Th qua xác minh đều không có tài sản riêng có giá trị, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[12] Về vật chứng: Đối với số tiền 7.290.000 đồng, trong đó 1.380.000 đồng thu trên chiếu bạc và 5.910.000 đồng thu trên người các bị cáo (Lộc Văn S 810.000 đồng, Long Văn X 1.700.000 đồng, Mã Văn H 1.000.000 đồng, Long Văn S 500.000 đồng, Long Văn Q 200.000 đồng, Mông Văn T 900.000 đồng và Lộc Văn H 800.000 đồng). Xét thấy đây là số tiền đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Đối với 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân, 01 (một) chiếu. Xét thấy đây là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[14] Đối với Long Văn Đ, quá trình điều tra xác định Long Văn Đ là chủ quán nhưng không tham gia đánh bạc, không tổ chức cảnh giới và thu tiền của các bị cáo, nên không đủ căn cứ xử lý hình sự. Công an huyện Cao Lộc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Long Văn Đ là phù hợp.

[15] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[16] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[17] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lộc Văn S, bị cáo Lộc Văn H;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s, điểm v khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Long Văn X;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Mã Văn H, Long Văn S, Long Văn Q, Mông Văn T và Lộc Văn Th;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lộc Văn S, Long Văn X, Mã Văn H, Long Văn S, Long Văn Q, Mông Văn T, Lộc Văn H và Lộc Văn Th phạm tội Đánh bạc.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính:

+ Xử phạt bị cáo Mông Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ 06 ngày bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 01 (một) năm 02 (hai) tháng 12 (mười hai) ngày, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Mông Văn T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

+ Xử phạt bị cáo Mã Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ 06 ngày bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 01 (một) năm 02 (hai) tháng 12 (mười hai) ngày, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Mã Văn H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

+ Xử phạt bị cáo Long Văn Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ 06 ngày bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 01 (một) năm 02 (hai) tháng 12 (mười hai) ngày, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Long Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

+ Xử phạt bị cáo Lộc Văn S 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ 06 ngày bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 11 (mười một) tháng 12 (mười hai) ngày, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy

ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lộc Văn S cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

+ Xử phạt bị cáo Long Văn X 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ 06 ngày bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 11 (mười một) tháng 12 (mười hai) ngày, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Long Văn X cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

+ Xử phạt bị cáo Lộc Văn H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ 06 ngày bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 11 (mười một) tháng 12 (mười hai) ngày, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lộc Văn H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

+ Xử phạt bị cáo Long Văn S 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ 06 ngày bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 11 (mười một) tháng 12 (mười hai) ngày, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Long Văn S cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

+ Xử phạt bị cáo Lộc Văn Th 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ 06 ngày bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 08 (tám) tháng 12 (mười hai) ngày, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lộc Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Gia đình các bị cáo Lộc Văn S, Long Văn X, Mã Văn H, Long Văn S, Long Văn Q, Mông Văn T, Lộc Văn H và Lộc Văn Th có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng cải tạo không giam giữ đi khỏi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 75 Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Lộc Văn S, Long Văn X, Mã Văn H, Long Văn S, Long Văn Q, Mông Văn T, Lộc Văn H, Lộc Văn Th và các bị cáo không phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.380.000 đồng (một triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng) đựng trong một phong bì của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn được niêm phong dán kín, mặt trước có dòng chữ viết "Tang vật thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.380.000 đồng (một triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng)"; mặt sau phong bì tại mép dán được niêm phong bằng các hình dấu của Công an xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 810.000 đồng (tám trăm mười nghìn đồng) đựng trong một phong bì của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn được niêm phong dán kín, mặt trước có dòng chữ viết "Số tiền: 810.000 đồng thu của Lộc Văn S)"; mặt sau phong bì tại mép dán được niêm phong bằng các hình dấu của Công an xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng) đựng trong một phong bì của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn được niêm phong dán kín, mặt trước có dòng chữ viết "Số tiền: 1.700.000 đồng thu của Long Văn X)"; mặt sau phong bì tại mép dán được niêm phong bằng các hình dấu của Công an xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) đựng trong một phong bì của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn được niêm phong dán kín, mặt trước có dòng chữ viết "Số tiền: 1.000.000 đồng thu của Mã Văn H)"; mặt sau phong bì tại mép dán được niêm phong bằng các hình dấu của Công an xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) đựng trong một phong bì của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn được niêm phong dán kín, mặt trước có dòng chữ viết "Số tiền: 500.000 đồng thu của Long Văn S)"; mặt sau phong bì tại mép dán được niêm phong bằng các hình dấu của Công an xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) đựng trong một phong bì của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn được niêm phong dán kín, mặt trước có dòng chữ viết "Số tiền: 200.000 đồng thu của Long Văn Q)"; mặt sau phong bì tại mép dán được niêm phong bằng các hình dấu của Công an xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) đựng trong một phong bì của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn được niêm phong dán kín, mặt trước có dòng chữ viết "Số tiền: 900.000 đồng thu của Mông Văn T)"; mặt sau phong bì tại mép dán được niêm phong bằng các hình dấu của Công an xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) đựng trong một phong bì của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn được niêm phong dán kín, mặt trước có dòng chữ viết "Số tiền: 800.000 đồng thu của Lộc Văn H)"; mặt sau phong bì tại mép dán được niêm phong bằng các hình dấu của Công an xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân, 01 (một) chiếu.

(Hiện các vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2019).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Lộc Văn S, Long Văn X, Mã Văn H, Long Văn S, Long Văn Q, Mông Văn T, Lộc Văn H và Lộc Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp Công an H Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đặng Thị Duyên